

Bản án số: 132/2022/HS-ST
Ngày 15-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Thật;

Ông Võ Thanh Tân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Khoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Phước V (tên gọi khác Chó Si), sinh ngày 21 tháng 10 năm 1985; tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Không. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm Đ, phường M, thành phố LX, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 6/12; Cha Nguyễn Phước H (Chết); Mẹ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970; Bị cáo có 03 anh, em; Bị cáo thứ 01; Vợ Lê Thị Tuyết Ch (Chết); Có 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 6 thì nghỉ. Ngày 25 tháng 8 năm 2000 bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 02 năm, đã chấp hành xong. Ngày 16 tháng 01 năm 2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 16 tháng tù về tội “Cướp giạt tài sản”, đã chấp hành xong bản án. Ngày 21 tháng 6 năm 2006 bị Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

Tiền án, tiền sự:

- Tiền án: Ngày 28 tháng 9 năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giạt tài sản”. Ngày 24 tháng 11

năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20 tháng 9 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án trên là 10 năm 06 tháng tù, đến ngày 31 tháng 3 năm 2018 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Tiền sự: Ngày 14 tháng 9 năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, đến ngày 23 tháng 3 năm 2022 được gia đình bảo lãnh về nhà chữa bệnh. Đến ngày 25 tháng 4 năm 2022 quay trở lại sở cai nghiện tiếp tục chấp hành quyết định, đến ngày 20 tháng 5 năm 2022 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 6 năm 2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Lê Đức T (tên gọi khác Kiệt), sinh ngày 23 tháng 4 năm 1983; tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Không. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm Tr, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 2/12; Cha Lê Văn Nh (Chết); Mẹ: Lê Thị Đ (Chết); Bị cáo có 08 anh, em; Bị cáo thứ 07; vợ Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1983; Có 01 người con sinh năm 2013.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 2 thì nghỉ. Ngày 25 tháng 9 năm 1998 bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong quyết định.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 9 năm 2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ph, xã M, huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Ngọc Tùng, khóm Đ, phường MP, thành phố LX tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Phước V rủ Lê Đức T đi tìm tài sản lấy trộm thì T đồng ý. Thực hiện ý định, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 67H1-3220 chở T đến trước cửa hàng xe Vinfast ở số 2269 đường Trần Hưng Đạo, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên thấy anh Nguyễn Thành L là bảo vệ cửa hàng đang nằm ngủ trên ghế bố ở vỉa hè nên V dừng xe lại. Lúc này, V kêu T canh đường, còn V đến chỗ anh L nằm lấy trộm 1 cái ba lô để dưới nền gạch và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Xiaomi Redmi Note 11S bỏ vào túi quần rồi lên xe cho T chở về nhà của V ở khóm Đ, phường M, thành phố LX. Tại đây V và T mở ba lô ra kiểm tra bên trong có 01 cục sạc dự phòng, 02 chìa khóa, 01 áo khoác, còn chiếc điện thoại V giấu không nói cho T biết. Sau đó, V điều khiển xe mô tô chở T đem ba lô đến cầu Rạch Gòi Lớn ném xuống kênh rồi chở T đến khu vực đường Phạm Ngũ Lão, khóm Đông Thịnh 7, phường Mỹ Phước lấy trộm 01 cây dù sắt để ở vỉa hè. Trên đường tìm nơi tiêu thụ thì cả hai bị lực lượng tuần tra của Công an thành phố Long Xuyên phát hiện đưa về trụ sở Công an phường Mỹ Phước làm việc. Tại đây, V và T chỉ khai nhận hành vi lấy trộm cây dù mà không khai nhận hành vi lấy trộm tài sản của anh Long.

Đến ngày 18 tháng 4 năm 2022, Công an phường Mỹ Thới mời V, T làm việc thì V, T thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của anh Long và V giao nộp chiếc điện thoại cho Công an phường.

* Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 67H1-3220, số khung 039779, số máy 00039779;
- 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước 1,8m x 3,6m;
- 01 (một) đĩa DVD màu trắng ghi lại hành vi V và T lấy trộm tài sản của anh Long được trích xuất từ camera của cửa hàng Vinfast;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S.

* Các kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 38/KL.HĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022; số 64/KL.HĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S Trung Quốc, trị giá 5.121.000 đồng
- 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước 1,8m x 3,6m, trị giá 300.000 đồng

Riêng 01 (một) cục sạc dự phòng, 02 (hai) chìa khóa, 01 (một) túi ba lô, 01 áo khoác không có cơ sở để xác định giá trị.

* Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô biển số 67H1-3220, số khung 00011443, số máy 0800240 chủ xe: Hồ Kim Chất, địa chỉ: Ấp Hà Bao 2, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

* Lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thành L trình bày việc anh bị mất trộm điện thoại và 01 cái ba lô bên trong có 01 cục sạc dự phòng, 02 chìa khóa, 01 cái áo khoác như nội dung vụ án đã nêu. Anh L đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Anh Hồ Văn Nh (con của Hồ Kim Ch) trình bày: Xe mô tô biển số 67H1-3220 do ông Ch đứng tên chủ sở hữu và đã bán xe này cho người khác. Ông Ch đã chết vào năm 2018.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Phước V và Lê Đức T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 119/CT-VKSLX-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Phước V, Lê Đức T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (gọi tắt là BLHS năm 2015)

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38 và 58 BLHS năm 2015.

- Áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phước V. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với các bị cáo V, T.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phước V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Tịch thu và sung quỹ:

- Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 67H1-3220, số khung 039779, số máy 00039779;

- 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước 1,8m x 3,6m.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý kết luận định giá đối với tài sản bị cáo trộm; không khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, thể hiện nội dung: Anh bị mất trộm điện thoại và 01 cái ba lô bên trong có 01 cục sạc dự phòng, 02 chìa khóa, 01 cái áo khoác như nội dung vụ án đã nêu. Anh Long đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra lời khai của bị hại, đã được làm rõ. Bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[3.1] Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Phước V rủ Lê Đức T đi tìm tài sản lấy trộm thì T đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển số 67H1-3220 của V chở T đến trước cửa hàng xe Vinfast ở số 2269 đường Trần Hưng Đạo, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên thấy anh Long bảo vệ cửa hàng đang nằm ngủ trên ghế bố ở vỉa hè nên V kêu T đứng canh đường còn V vào tìm tài sản của anh Long để lấy trộm. V trộm 1 cái ba lô để dưới nền gạch và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S bỏ vào túi quần rồi lên xe cho T chở về nhà của V ở lô 18L2, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên. Tại đây V và T mở ba lô ra kiểm tra bên trong có 01 cục sạc dự phòng, 02 chìa khóa, 01 áo khoác, còn chiếc điện thoại V giấu không nói cho T biết. Sau đó, V điều khiển xe mô tô chở T đem ba lô đến cầu Rạch Gòi Lớn ném xuống kênh rồi chở T đến khu vực đường Phạm Ngũ Lão, khóm Đông Thịnh 7, phường Mỹ Phước lấy trộm 01 cây dù sắt để ở vỉa hè.

[3.2] Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S Trung Quốc, trị giá 5.121.000 (Năm triệu, một trăm hai mươi một nghìn) đồng (Kết luận số 38/KL.HĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 xác định);

- 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước 1,8m x 3,6m, trị giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng (Kết luận số 64/KL.HĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022);

- Riêng 01 (một) cục sạc dự phòng, 02 (hai) chìa khóa, 01 (một) túi ba lô, 01 (một) áo khoác không có cơ sở để xác định giá trị (Kết luận số 88/KL.HĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022);

[3.3] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo V, T đồng ý với các kết luận về việc định giá đối với tài sản các bị cáo lấy trộm. Sự thừa nhận này phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp

với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Mặc dù trong vụ án bị cáo T không biết việc bị cáo V lấy trộm điện thoại tuy nhiên ngày từ ban đầu ý chí của cả hai là thống nhất đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nơi anh Long ngủ thì V kêu T đứng ngoài canh cho V vào tìm tài sản lấy trộm thì T cũng đã đồng ý. Sau khi V lấy được chiếc điện thoại của anh Long thì hành vi phạm tội của hai bị cáo đã hoàn thành, không cần bị cáo T biết bị cáo V có lấy được tài sản không. Do đó, hành vi của hai bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

[3.4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, cáo trạng số 119/CT-VKS, ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị của Viện Kiểm sát thành phố Long Xuyên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Riêng bị cáo V có 03 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do đó đề nghị của Viện kiểm sát áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo V có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần phạm tội, bị đưa ra xét xử tuy nhiên bị cáo vẫn không ăn năn, hối cải, mặc dù bị cáo đang bị nhiễm HIV nhưng vẫn cố thể tìm được một công việc phù hợp với sức khỏe của mình để tạo ra thu nhập hợp pháp; bị cáo T cũng từng bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng nay vẫn không tìm một công việc tạo thu nhập hợp pháp. Vì để có tiền tiêu xài nhanh chóng mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm pháp pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Thái độ của các bị cáo rất coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên chỉ thuộc thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo V là người rủ và trực tiếp thực hiện hành vi phạm nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn mức hình phạt của bị cáo T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, Trung Quốc, đã được trả lại cho bị hại tại biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/5/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- 01 (một) xe mô tô biển số 67H1-3320 quá trình điều tra Cơ quan Điều tra Công an thành phố Long Xuyên cũng đã trưng cầu giám định làm rõ xe không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa. Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ tỉnh An Giang thể hiện chủ xe là Hồ Kim Ch (chết). Bị cáo cũng xác định xe này bị cáo mua lại nhưng đã làm thất lại giấy tờ và chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo đang là người quản lý hợp pháp xe mô tô và sử dụng vào việc phạm tội nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước 1,8m x 3,6m cơ quan điều tra cũng đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng không xác định được nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) cục sạc dự phòng, 02 (hai) chìa khóa, 01 (một) túi ba lô, 01 (một) áo khoác: Là những đồ vật các bị cáo đã lấy của anh Long, sau đó các bị cáo ném xuống kênh tại cầu Rạch Gòi Lớn. Cơ quan điều tra cũng đã tìm kiếm nhưng không thấy, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không có cơ sở để xác định giá trị của các vật dụng này. Bị hại cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 9 năm 2022.

3/ Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Phước V, Lê Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô Trung Quốc, kiểu dáng Wase màu đỏ, biển số 67H1-3320 và 01 (một) cây dù sắt, loại ba chân, màu sơn xanh, kích thước (1,8m x 3,6m) (Các vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

5/ Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Nhà tạm giữ - CA TP. Long Xuyên;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TPLX;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP;
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bé Thu